**Phụ lục**

**CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT VỀ MÔ HÌNH HẸN GIỜ**

**THỰC HIỆN TTHC TẠI NHÀ NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

 Ngày 23/4/2019, Chủ tịch UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định số 343/QĐ-UBND-HC về việc công bố danh mục TTHC theo Mô hình hẹn giờ thực hiện TTHC tại nhà người dân. Mô hình này được chính thức triển khai, thực hiện trên địa bàn Tỉnh từ ngày 01/08/2019 và thay thế cho Mô hình hẹn giờ hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà theo yêu cầu của người dân trước đây.

 Theo đó, cấp tỉnh có 49 TTHC thuộc 12 lĩnh vực được thực hiện theo Mô hình này tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công, trong đó, có các TTHC người dân, tổ chức thường xuyên liên hệ, giao dịch như: Cấp phiếu lý lịch tư pháp; Đăng ký phương tiện thuỷ nội địa; Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức; Tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn; Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Đăng ký nội quy lao động; Đăng ký thành lập Doanh nghiệp tư nhân; Cấp bản sao bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học cơ sở (riêng đối với cấp Trung học cơ sở từ năm 2005 trở về trước); Cấp lại chứng chỉ hành nghề dược; Xét hỗ trợ đổi mới công nghệ; Thông báo hoạt động khuyến mại; Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú..*.*

Ở cấp huyện có 35 TTHC thuộc 06 lĩnh vực được thực hiện theo Mô hình này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, trong đó, có các TTHC người dân, tổ chức thường xuyên liên hệ, giao dịch như: Cấp bản sao trích lục hộ tịch; Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho hộ kinh doanh và cá nhân; Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình và nhà ở riêng lẻ; Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke; Cấp bản sao bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở (từ năm 2006 trở về sau); Đăng ký thành lập hộ kinh doanh; đáng chú ý là có thêm các TTHC thuộc lĩnh vực đất đai áp dụng cho hộ gia đình, cá nhân như: Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu; Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu; Chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất… (*Kèm danh mục TTHC).*

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu thực hiện TTHC theo Mô hình có thể liên hệ với Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công (đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện) qua số điện thoại tổng đài của Trung tâm: 02773.89.89.89 hoặc qua địa chỉ thư điện tử: tthcc@dongthap.gov.vn; liên hệ với Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện (đối với TTHC thuộc thẩm quyền của cấp huyện) qua số điện thoại của riêng từng đơn vị *(Kèm danh mục số điện thoại).*

 Sau khi tiếp nhận thông tin của người dân, tổ chức, Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện phối hợp với Bưu điện cùng cấp để cử nhân viên Bưu điện trực tiếp trao đổi, hẹn giờ cụ thể và đi đến nhà người dân hướng dẫn kê khai các biễu mẫu và nhận hồ sơ, các khoản phí, lệ phí... theo quy định.

Hồ sơ TTHC của người dân sau khi được tiếp nhận tại nhà, nếu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh sẽ được chuyển đến Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công; nếu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện sẽ được chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện để giải quyết theo thẩm quyền và thời gian quy định. Sau khi có kết quả giải quyết, hồ sơ của cá nhân, tổ chức sẽ được chuyển đến tận nhà hoặc theo địa chỉ cá nhân, tổ chức yêu cầu.

UBND tỉnh Đồng Tháp triển khai thực hiện Mô hình này nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giúp tiết kiệm thời gian, công sức, giảm chi phí đi lại của người dân, doanh nghiệp. Đây là bước tiến mới trong thực hiện cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo hướng văn minh, hiện đại, phục vụ tốt hơn nhu cầu của công dân, tổ chức./.

**DANH MỤC TTHC THEO MÔ HÌNH HẸN GIỜ THỰC HIỆN TTHC TẠI NHÀ NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

**A. CẤP TỈNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Thủ tục hành chính** | **Ghi chú** |
| **I** | **Sở Tư pháp** |  |
| 1 | Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam |  |
| **II** | **Sở Giao thông vận tải** |  |
| 1 | Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa |  |
| 2 | Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa |  |
| 3 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật |  |
| 4 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện |  |
| 5 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện |  |
| 6 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác |  |
| 7 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa |  |
| 8 | Xóa đăng ký phương tiện |  |
| 9 | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện |  |
| **III** | **Sở Tài nguyên và Môi trường** |  |
|  **Lĩnh vực đất đai** |
| 1 | Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu |  |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất |  |
| 3 | Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền |  |
| 4 | Đăng ký đất đai đối với trường hợp Nhà nước giao đất để quản lý |  |
| 5 | Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu kinh tế |  |
| 6 | Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo |  |
| 7 | Tách thửa, hợp thửa |  |
| 8 | Đăng ký biến động do đổi tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích, số hiệu, địa chỉ thửa đất hoặc thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất hoặc thay đổi về nghĩa vụ tài chính hoặc thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký; xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận |  |
| 9 | Cấp đổi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng |  |
|  **Lĩnh vực môi trường** |
| 10 | Xác nhận Kế hoạch Bảo vệ môi trường |  |
| 11 | Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại |  |
| 12 | Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại |  |
| **IV** | **Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch** |  |
| 1 | Tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn |  |
| 2 | Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo |  |
| **V** | **Sở Xây dựng** |  |
| 1 | Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III |  |
| **VI** | **Sở Lao động – Thương binh và Xã hội** |  |
| 1 | Đăng ký nội quy lao động |  |
| **VII** | **Sở Kế hoạch và Đầu tư** |  |
| 1 | Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân |  |
| 2 | Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân) |  |
| 3 | Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân) |  |
| 4 | Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân). |  |
| 5 | Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân |  |
| 6 | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế  |  |
| 7 | Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên |  |
| **VIII** | **Sở Giáo dục và Đào tạo** |  |
| 1 | Cấp bản sao bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Trung học cơ sở (riêng đối với cấp Trung học cơ sở từ năm 2005 trở về trước) |  |
| **IX** | **Sở Y tế** |  |
|  **Lĩnh vực hành nghề dược** |
| 1 | Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng |  |
| 2 | Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp thay đổi thông tin cá nhân của người hành nghề dược |  |
| 3 | Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn |  |
|  **Lĩnh vực hành nghề khám, chữa bệnh** |
| 4 | Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề |  |
| 5 | Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh |  |
|  **Lĩnh vực an toàn thực phẩm** |
| 6 | Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi |  |
| **X** | **Sở Khoa học và Công nghệ** |  |
| 1 | Xét hỗ trợ đổi mới công nghệ |  |
| **XI** | **Sở Công Thương** |  |
| 1 | Thông báo hoạt động khuyến mại |  |
| 2 | Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại |  |
| **XII** | **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** |  |
|  **Lĩnh vực chăn nuôi thú – thú y** |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y |  |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký) |  |
| 3 | Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y |  |
|  **Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật** |
| 4 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón |  |
| 5 | Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm |  |
| 6 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật |  |

**B. CẤP HUYỆN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Thủ tục hành chính** | **Ghi chú** |
| **I** | **Phòng Tư pháp** |  |
| 1 | Cấp bản sao trích lục hộ tịch |  |
| **II** | **Phòng Kinh tế - Hạ tầng (hoặc Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị)** |  |
| 1 | Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho hộ kinh doanh và cá nhân  |  |
| 2 | Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh *(cấp lần đầu hoặc do hết hiệu lực)*   |  |
| 3 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh |  |
| 4 | Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh *(do bị mất hoặc bị hỏng).* |  |
| 5 |  Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá *(cấp mới hoặc hết hạn)* |  |
| 6 | Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá *(do bị mất hoặc bị hỏng)* |  |
| 7 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá |  |
| 8 | Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh |  |
| 9 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh |  |
| 10 | Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh*(trường hợp do bị mất hoặc bị hỏng)* |  |
| 11 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai |  |
| 12 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai |  |
| 13 | Cấp Giấy điều chỉnh chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai |  |
| 14 | Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm rượu |  |
| 15 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu |  |
| 16 | Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu *(trường hợp do bị mất hoặc bị hỏng)* |  |
| 17 | Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình và nhà ở riêng lẻ *(trừ các công trình thuộc thẩm quyền Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu Kinh tế)* |  |
| 18 | Điều chỉnh giấy phép xây dựng |  |
| 19 | Gia hạn giấy phép xây dựng |  |
| **III** | **Phòng Tài nguyên và Môi trường** |  |
| 1 | Đính chính Giấy chứng nhận, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp |  |
| 2 | Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất |  |
| 3 | Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu |  |
| 4 | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu |  |
| 5 | Chuyển mục đích sử dụng đất |  |
| 6 | Chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân) |  |
| **IV** | **Phòng Văn hoá - Thông tin**  |  |
| 1 | Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke |  |
| 2 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử cộng cộng |  |
| 3 | Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử cộng cộng |  |
| 4 | Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử cộng cộng |  |
| 5 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử cộng cộng |  |
| **V** | **Phòng Giáo dục và Đào tạo** |  |
| 1 | Cấp bản sao bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở (từ năm 2006 trở về sau) |  |
| **VI** | **Phòng Tài chính - Kế hoạch**  |  |
| 1 | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh |  |
| 2 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh |  |
| 3 | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh |  |

**DANH MỤC SỐ ĐIỆN THOẠI ĐƯỢC SỬ DỤNG CỦA HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ ĐỂ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TTHC THEO MÔ HÌNH HẸN GIỜ THỰC HIỆN TTHC TẠI NHÀ NGƯỜI DÂN**

*(Ban hành kèm theo Công văn số: /VPUBND-KSTTHC ngày / /2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**  | **SỐ ĐIỆN THOẠI** | **GHI CHÚ** |
| 1 | Huyện Tân Hồng | 02773.830.506 |  |
| 2 | Huyện Hồng Ngự | 02773.838.628 |  |
| 3 | Thị xã Hồng Ngự | 02773.563.365 |  |
| 4 | Huyện Tam Nông | 02773.827.504 |  |
| 5 | Huyện Thanh Bình | 02773.833.16102773.833.777 |  |
| 6 | Huyện Tháp Mười | 02773.825.182 |  |
| **7** | Huyện Cao Lãnh | 02773.822.40002773.820.808 |  |
| 8 | Thành phố Cao Lãnh | 02773.854.347 |  |
| 9 | Huyện Lấp Vò | 02773.666.696 |  |
| 10 | Huyện Lai Vung | 02773.848.068 |  |
| 11 | Thành phố Sa Đéc | 02773.861.709 |  |
| 12 | Huyện Châu Thành | 02773.610.728 |  |